

UBND TỈNH ĐẮK LẮK  
SỞ XÂY DỰNG

Số: /SXD-QLVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày tháng 6 năm 2026

V/v triển khai thực hiện Nghị định  
số 218/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026  
của Chính phủ

Kính gửi:

- Các Đơn vị kinh doanh vận tải;
- Các Đơn vị quản lý và khai thác Bến xe trên địa bàn tỉnh.

Ngày 19/6/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 218/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.

Nghị định số 218/2026/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/8/2026 và được đăng tải trên địa chỉ website của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk: <https://soxaydung.daklak.gov.vn>.

Nội dung các điểm mới của Nghị định số 218/2026/NĐ-CP của Chính phủ (chi tiết tại Phụ lục đính kèm theo Công văn này).

(Gửi kèm theo Nghị định số 218/2026/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ)

Sở Xây dựng thông báo đề các Đơn vị kinh doanh vận tải, Đơn vị quản lý, khai thác Bến xe và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh biết để triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (để thực hiện);
  - Bộ Xây dựng
  - UBND tỉnh
  - Cục ĐBVN
  - Giám đốc Sở
- (để b/c);
- Các Phó GD Sở;
  - UBND các xã, phường thuộc tỉnh;
  - HHVT ô tô Đắk Lắk (để ph/h);
  - Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
  - Trang TTĐT Sở (để niêm yết);
  - Lưu: VT, QLVT<sub>(Haivt)</sub>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Đình Minh**

## PHỤ LỤC

**Các điểm mới của Nghị định số 218/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ**

(Ban hành kèm theo Công văn số: /SXD-QLVT ngày tháng năm 2026  
của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk)

### 1. Nội dung sửa đổi, hoàn thiện

#### 1.1. Về phương án tăng cường phương tiện tuyến cố định

Bổ sung cụm từ “hoặc điều chỉnh” tại Điều 1 Nghị định số 218/2026/NĐCP (sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 6 Điều 4) để đơn vị kinh doanh vận tải chủ động hơn trong việc điều chỉnh phương án tăng cường phương tiện trong các dịp Lễ, Tết và các kỳ thi trung học phổ thông Quốc gia, tuyển sinh đại học, cao đẳng.

1.2. Tại Điều 4 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 12 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP) theo đó giao Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức tập huấn và cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ vận tải cho người lái xe kinh doanh vận tải của đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh, thành phố quản lý (trước đây là trách nhiệm của đơn vị kinh doanh thực hiện). Đồng thời:

(1) bổ sung nội dung tại khoản 9 Điều 38: “9. Bãi bỏ các điều, khoản, điểm, cụm từ sau của Nghị định số 158/2024/NĐ-CP: khoản 8 Điều 12; ...” để bãi bỏ khoản 8 Điều 12 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP1 cho phù hợp với nội dung đã sửa đổi, bổ sung khoản 5, khoản 6 và khoản 7 Điều 12 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.

(2) bổ sung điểm d khoản 2 Điều 39 quy định về chuyển tiếp: “Giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ do đơn vị kinh doanh vận tải, Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam, hiệp hội vận tải ô tô địa phương, cơ sở đào tạo người lái xe ô tô, trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của bộ, cơ quan ngang bộ, các trường đào tạo từ trung cấp trở lên (các trường có chuyên ngành vận tải) đã cấp cho lái xe kinh doanh vận tải trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được sử dụng đến khi hết giá trị của Giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ.”

1.3. Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của Sở Xây dựng và UBND cấp tỉnh trong việc ban hành chính sách hỗ trợ, đấu thầu hoặc đặt hàng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt tại Điều 2 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP.

1.4. Sửa đổi quy định về niên hạn xe kinh doanh vận tải dưới 08 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) theo hợp đồng thành quy định “Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng có niên hạn sử dụng như sau: không quá 15 năm đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly trên 300 ki-lô-mét, không quá 20 năm đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly từ 300 ki-lô-mét trở xuống” tại Điều 5 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP.

#### 1.5. Về quy trình đăng ký, ngừng khai thác, thu hồi đăng ký khai thác tuyến

vận tải hành khách cố định: sửa đổi theo hướng “*Đối với các tuyến vận tải hành khách cố định điều chỉnh, bổ sung (tuyến đã công bố) hoặc tuyến mới (tuyến chưa được công bố)*” để phân biệt rõ quy trình thực hiện của đơn vị vận tải và đơn vị bên xe đối với tuyến vận tải hành khách theo tuyến cố định (tuyến đã công bố, tuyến mới (tuyến chưa được công bố) hoặc tuyến có điều chỉnh tăng lưu lượng căn cứ) tại Điều 9 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP.

1.6. Về quy trình sử dụng, lưu trữ giấy phép kinh doanh vận tải, phù hiệu cấp cho xe kinh doanh vận tải: Sửa hoàn thiện quy định theo hướng giao thẩm quyền cho đơn vị kinh doanh vận tải tiếp nhận, quản lý lưu trữ, sử dụng giấy phép kinh doanh vận tải; in, dán lên hoặc gỡ bỏ phù hiệu đang dán trên phương tiện kinh doanh vận tải.

1.7. Bổ sung cụm từ “*Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử*” tại khoản 1 và khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 14, khoản 1 Điều 15, khoản 1 và khoản 3 Điều 17, khoản 1 Điều 19, khoản 1 và khoản 2 Điều 20, khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, khoản 1 Điều 24, khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 29, khoản 1 và khoản 2 Điều 30, khoản 1 Điều 32 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP.

1.8. Bổ sung cụm từ: “*kiểm tra thông tin dữ liệu về Giấy chứng nhận đăng ký xe trên Cơ sở dữ liệu về đăng ký phương tiện*”, “*kiểm tra thông tin dữ liệu về Giấy phép kinh doanh vận tải của đơn vị kinh doanh vận tải trên cơ sở dữ liệu cấp phép hoạt động vận tải*” tại khoản 2 Điều 10, khoản 3 Điều 11, khoản 3 Điều 12, khoản 3 Điều 14, khoản 3 Điều 15, khoản 4 Điều 17, khoản 2 Điều 19, khoản 4 Điều 20, khoản 3 Điều 21, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 25, khoản 5 Điều 26, khoản 3 Điều 28, khoản 3 Điều 29, khoản 4 Điều 30, khoản 3 Điều 32 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP.

1.9. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các mẫu ban hành tại Phụ lục Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.

1.10. Thay thế các cụm từ “*Bộ Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải*”; bỏ các cụm từ “*Thanh tra đường bộ*” tại khoản 3 Điều 17; “*Bộ Thông tin và Truyền thông*” tại Điều 68, tại khoản 2 Điều 67; “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư*” Điều 72; “*Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan*” tại khoản 2 Điều 65; “*Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*” tại tên Điều 69 của Nghị định số 158/2024/NĐ-CP đồng thời phân lại trách nhiệm của các đơn vị.

## **2. Nội dung bổ sung**

2.1. Bổ sung quy định về việc truyền dữ liệu hợp đồng vận chuyển của phương tiện kinh doanh vận tải theo hợp đồng trước chuyển đi về hệ thống dữ liệu của Bộ Công an tại khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP; đồng thời bổ sung trách nhiệm của Bộ Xây dựng tại khoản 2 Điều 34 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP.

2.2. Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của Sở và UBND cấp tỉnh trong việc ban hành chính sách hỗ trợ, đấu thầu hoặc đặt hàng, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

2.3. Thực hiện việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân, đơn vị kinh doanh vận tải bằng các hình thức: Bản điện tử hợp lệ trên VNeID hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia bản giấy tại bộ phận một cửa của Trung tâm hành chính công hoặc được gửi qua dịch vụ bưu chính.

### **3. Nội dung lược bỏ**

Bỏ yêu cầu về lệnh vận chuyển và mẫu tại các phụ lục đối với tuyến vận tải cố định giữa Việt Nam và các nước tại khoản 7 Điều 43, khoản 7 Điều 56, khoản 7 Điều 62; mẫu số 9 Phụ lục IX, mẫu số 11 Phụ lục XI; mẫu số 12 Phụ lục XII của Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.

### **4. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính**

#### **4.1. Nội dung cắt giảm thủ tục hành chính**

(1) Đơn giản hóa điều kiện kinh doanh (đối với ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện: kinh doanh dịch vụ vận tải). Thực hiện theo khoản 3 mục II phần III của phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1757/QĐ-TTg) quy định bãi bỏ 30% điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực kinh doanh dịch vụ vận tải, bao gồm:

- Bãi bỏ yêu cầu “Xe ô tô kinh doanh vận tải phải lắp thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.”; theo đó, tại khoản 8 Điều 38 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP đã bãi bỏ khoản 2 Điều 13 Nghị định số 158/2024/NĐCP.

- Bãi bỏ yêu cầu “Xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa phải đáp ứng theo khoản 11 Điều 56 Luật Đường bộ và có niên hạn sử dụng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 40 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.”; theo đó, tại khoản 8 Điều 38 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP đã bãi bỏ khoản 2 Điều 14 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.

- Bãi bỏ yêu cầu “Xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải hàng hóa phải có niên hạn sử dụng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 40 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.”; theo đó, tại khoản 8 Điều 38 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP đã bãi bỏ khoản 2 Điều 14 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.

(2) Bãi bỏ thủ tục hành chính Cấp lại giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng (mã TTHC: 2.002287): Thực hiện theo khoản 37 mục II phần I của phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1757/QĐ-TTg.

- Tại khoản 8 Điều 38 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP đã bãi bỏ:

- + Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP: “3. Trường hợp cấp lại Giấy phép kinh doanh do bị mất hoặc bị hư hỏng, hồ sơ gồm: Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định này”;

+ Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP: “3. Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng”.

- Tại khoản 7 Điều 8 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP đã bổ sung khoản 9 Điều 21 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP. Lý do: Hiện nay việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đã và đang được các Sở Xây dựng thực hiện chủ yếu trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến. Theo đó, doanh nghiệp sử dụng kết quả điện tử trong quá trình hoạt động kinh doanh.

(3) Bãi bỏ nội dung “cấp lại” trong thủ tục hành chính “cấp, cấp lại phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải (mã TTHC: 2.002288)”: Thực hiện theo khoản 36 mục II phần I của phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1757/QĐ-TTg.

- Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP đã lược bỏ quy định về thủ tục cấp lại phù hiệu khi bị mất hoặc bị hư hỏng.

- Khoản 4 Điều 10 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP bỏ quy định Sở Xây dựng in ấn các loại phù hiệu theo mẫu quy định.

(4) Bỏ thành phần hồ sơ “Giấy chứng nhận đăng ký xe” trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

(5) Cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính theo Quyết định số 1757/QĐ-TTg phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng (giảm 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính. 100% thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý hoạt động vận tải trong nước được thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ, thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh).

#### 4.2. Nội dung đơn giản hóa thủ tục hành chính

(1) Tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP (Sửa đổi, bổ sung khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 20 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP); khoản 3 Điều 9 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 22 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP); khoản 1 Điều 10 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP) theo hướng sử dụng bản chính, bản sao hoặc bản sao điện tử của các thành phần hồ sơ trong khi đề nghị cấp, cấp lại giấy phép kinh doanh vận tải, phù hiệu cho xe kinh doanh vận tải để tạo thuận lợi cho người làm Thủ tục hành chính.

(2) Tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 21 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP); khoản 2 Điều 10 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP) để phục vụ mục tiêu cắt giảm thành phần hồ sơ quy định cho

phép sử dụng dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã có đủ thông tin dữ liệu điện tử để tra cứu và sử dụng thay thế cho bản giấy các loại giấy tờ (Theo tinh thần Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP) như: (i) Cơ quan cấp Giấy phép kinh doanh kiểm tra thông tin dữ liệu về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; (ii) Cơ quan cấp kiểm tra thông tin dữ liệu về Giấy chứng nhận đăng ký xe trên Cơ sở dữ liệu về đăng ký phương tiện;...

(3) Tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP (Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 21 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP); khoản 2 Điều 10 Nghị định số 218/2026/NĐ-CP (Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 23 Nghị định số 158/2024/NĐCP) quy định hình thức thực hiện TTHC; đồng thời quy định lộ trình thực hiện: Từ ngày 15 tháng 9 năm 2026, việc tiếp nhận hồ sơ, cập nhật thông tin của hồ sơ và trả kết quả cấp giấy phép kinh doanh vận tải; phù hiệu theo hình thức trực tuyến được thực hiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.”.

(4) Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ đối với 03 thủ tục: Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP; Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP; đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định quy định tại điểm c khoản 4 Điều 22 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP.

## **5. Nội dung phân cấp, phân quyền**

5.1. Bãi bỏ quy định tại khoản 4 Điều 40, khoản 4 Điều 59, khoản 1 Điều 63 Nghị định số 158/2024/NĐ-CP về thẩm quyền của Cục Đường bộ Việt Nam trong việc: Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia; Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia; in ấn các loại ấn chỉ vận tải quốc tế.

5.2. Tiếp tục thực hiện phân cấp tiếp (tại Nghị định số 158/2024/NĐ-CP đã thực hiện phân cấp cho các Sở Xây dựng giải quyết các thủ tục hành chính đối với các giấy phép liên vận, giấy phép vận tải đối với các loại giấy phép không hạn ngạch phương tiện) việc giải quyết các thủ tục hành chính cấp các loại giấy phép liên vận, giấy phép vận tải đối với các loại giấy phép có hạn ngạch phương tiện từ Cục Đường bộ Việt Nam cho các Sở Xây dựng.

---